

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: 7601 /UBND-TH
V/v tổng kết tình hình
thực hiện Nghị quyết số
01/NQ-CP, các nghị
quyết chuyên đề,
nghị quyết phiên họp
Chính phủ thường kỳ
năm 2017

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI:

CV	Số:.....	11307.....
DEN	Ngày:	08/11/2017
Chuẩn:.....		

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 12 năm 2017

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Trên cơ sở đề cương yêu cầu tại các phụ lục kèm theo Công văn số 9269/BKHĐT-TH ngày 08/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, các nghị quyết chuyên đề, nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ năm 2017 theo phụ lục chi tiết đính kèm.

Đồng thời, UBND tỉnh Quảng Ngãi thông nhất với dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về các giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 do Bộ Kế hoạch và Đầu tư dự thảo kèm theo Công văn số 9789/BKHĐT-TH ngày 29/11/2017.

Kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.Ng/cứu,
- CB-TH;
- Lưu: VT, TH (Vũ 481).



Trần Ngọc Căng

Phụ lục

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP, NGHỊ QUYẾT CHUYÊN ĐỀ VÀ
CÁC NGHỊ QUYẾT KHU VỰC HỢP CHÍNH PHỦ THƯỜNG KỲ NĂM 2017**

(Kèm theo Công văn số 137/UBND-TH ngày 18/12/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả thực hiện		Đề xuất, kiến nghị
		Kết quả đạt được	Tồn tại, khó khăn	
A	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP			
I	Ôn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát	<p>Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) ước đạt 45.386 tỷ đồng (giá so sánh 2010)¹, tăng 1,3% so với năm 2016², bằng 101,6% kế hoạch. Trong đó, khu vực công nghiệp-xây dựng đạt 24.037,8 tỷ đồng, giảm 3,4% so với năm 2016, vượt 3,1% kế hoạch; khu vực dịch vụ đạt 13.198,0 tỷ đồng, tăng 8,5%, bằng 97,4% kế hoạch; khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 8.150,2 tỷ đồng, tăng 4,9%, đạt 104,6% kế hoạch.</p> <p>GRDP không tính sản phẩm lọc hóa dầu ước đạt 30.342,1 tỷ đồng, tăng 9,1% so với năm trước, bằng 101,3% kế hoạch.</p> <p>Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng: công nghiệp-xây dựng chiếm tỷ trọng 52,6% (kế hoạch 52-53%); dịch vụ 28,4% (kế hoạch 28-29%); nông, lâm nghiệp và thủy sản 19,0% (kế hoạch 18-19%); GRDP bình quân đầu người đạt 51,8 triệu đồng/người, tương đương 2.321 USD/người, đạt kế hoạch.</p>		

¹ GRDP theo giá hiện hành 65.551 tỷ đồng, trong đó: công nghiệp-xây dựng 34.495,06 tỷ đồng; dịch vụ 18.601,4 tỷ đồng; nông, lâm nghiệp và thủy sản 12.454,73 tỷ đồng.

² Mức tăng trưởng năm 2017 đạt thấp nguyên nhân chính là do trong năm Nhà máy lọc dầu Dung Quất bảo trì bảo dưỡng tổng thể lần 3, kéo dài 51 ngày; tăng thời gian bảo dưỡng định kỳ từ 3 năm lên 4 năm.

STT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả thực hiện		Đề xuất, kiến nghị
		Kết quả đạt được	Tồn tại, khó khăn	
II	Cải thiện môi trường kinh doanh, khuyến khích khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh	<p>Tập trung chỉ đạo cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; thường xuyên tổ chức tiếp xúc, gặp gỡ doanh nghiệp thông qua mô hình “cà phê doanh nhân” định kỳ hàng tháng; đối thoại doanh nghiệp về thuế, hải quan...; tăng cường cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian, giảm thủ tục, giảm phiền hà, qua đó đạt được một số kết quả đáng ghi nhận: thời gian đăng ký thành lập doanh nghiệp còn dưới 2 ngày làm việc; thời gian quyết định chủ trương đầu tư bình quân còn 15 ngày làm việc...</p> <p>Tổ chức các khóa học chia sẻ kinh nghiệm về tiếp xúc, giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp; mở 25 lớp khởi sự doanh nghiệp, ươm mầm khởi nghiệp.... Tổ chức thành công cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp; xây dựng chuyên mục “Khởi nghiệp cùng chuyên gia” trên sóng truyền hình tinh. Tổ chức Hội nghị phân tích, đánh giá kết quả PCI; xây dựng bộ tiêu chí đánh giá các sở, ngành, địa phương (DDCI).</p>		
III	Tiếp tục đổi cơ cấu lại nền kinh tế gắn với mô hình tăng trưởng			
1	Đẩy mạnh cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước	<p>- Về thực hiện thoái hóa vốn doanh nghiệp nhà nước đối với các doanh nghiệp không cần nắm giữ trên 50% sở hữu thuộc thẩm quyền quản lý:</p> <p>Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Ngãi thực hiện thoái vốn trong năm 2017, tỷ lệ dự kiến thoái vốn trong năm là 51%. Hiện nay, tư vấn thẩm định giá đang xác định giá khởi điểm để làm cơ sở thoái vốn nhà nước đúng thời gian quy định.</p>		

STT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả thực hiện		Đề xuất, kiến nghị
		Kết quả đạt được	Tồn tại, khó khăn	
		<p>Công ty Cổ phần cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi: Hiện nay, đang thực hiện công tác phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ theo chỉ đạo tại Công văn số 1245/VPCP-ĐNMN ngày 29/02/2016 của Văn phòng Chính phủ về việc phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ tại Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi. UBND tỉnh Quảng Ngãi chỉ đạo người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp xây dựng kế hoạch thực hiện thoái vốn nhà nước ngay sau khi hoàn thành công tác phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ đúng thời gian quy định.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện phá sản Công ty TNHH Lâm nghiệp Trà Tân: Hiện nay tỉnh Quảng Ngãi có văn bản gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh từ hình thức giải thể sang hình thức phá sản. Sau khi có ý kiến của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Quảng Ngãi chỉ đạo thực hiện thủ tục phá sản theo quy định đối với Công ty TNHH Lâm nghiệp Trà Tân. - Về chuyển giao các doanh nghiệp thuộc diện chuyên giao về SCIC: Theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020 thì trong năm 2018, tỉnh Quảng Ngãi chuyển giao SCIC 04 doanh nghiệp: Công ty cổ phần Thanh niên xung phong Quảng Ngãi, Công ty cổ phần Du lịch Quảng Ngãi, Công ty cổ phần Bên xe Quảng Ngãi và Công ty cổ phần Sơn Mỹ Quảng Ngãi. Hiện nay, đang hoàn thiện hồ sơ và phối hợp với SCIC để thực hiện 		

STT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả thực hiện		Đề xuất, kiến nghị
		Kết quả đạt được	Tồn tại, khó khăn	
		<p>bàn giao đảm bảo thời gian quy định.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về thực hiện cổ phần hóa: <p>Công ty TNHH MTV Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi: Hiện nay, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi đã phê duyệt cơ cấu vốn điều lệ và doanh sách cổ đông của Công ty cổ phần Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi tại Quyết định số 1769/QĐ-UBND ngày 26/9/2017; đã tổ chức Đại hội cổ đông thành lập công ty Cổ phần Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi vào ngày 10/10/2017. Sau khi Đại hội cổ đông thành lập, Ban chỉ đạo cổ phần hóa sẽ thực hiện các bước công việc tiếp theo, hoàn thành công tác cổ phần hóa theo quy định.</p> <p>Công ty TNHH MTV Đầu tư, xây dựng và Kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi: Đang thực hiện các bước cổ phần hóa, hoàn thành vào năm 2019.</p>		
2	Tiếp tục cơ cấu lại đầu tư, trọng tâm là đầu tư công	Trong năm, UBND tỉnh Quảng Ngãi chỉ đạo xây dựng, ban hành các tập thiết kế mẫu, thiết kế điển hình áp dụng rộng rãi trên địa bàn tỉnh, góp phần quản lý chặt chẽ, tiết kiệm ngân sách trong đầu tư công như: Trường học mầm non, mẫu giáo; Chợ nông thôn; Nhà văn hóa thôn, bản; Nhà văn hóa xã. Năm 2017, tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện bộ đơn giá xây dựng công trình, công bố phản khảo sát xây dựng. Hàng tháng, công bố và giám sát chặt chẽ giá vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh.		
3	Đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới	Phát huy lợi thế của từng vùng, địa phương trong tỉnh và tạo vùng nguyên liệu bền vững cho công nghiệp chế biến nông sản đáp ứng nhu cầu thị trường. Tỉnh Quảng Ngãi đã xây dựng xong các quy hoạch vùng nguyên liệu phục vụ cho các nhà máy sản xuất trên địa bàn như: Quy	Công tác thị trường và dự báo cung cầu nông sản còn yếu, thiếu cơ chế hỗ trợ hiệu quả, chưa gây dựng được	

STT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả thực hiện		Đề xuất, kiên nghị
		Kết quả đạt được	Tồn tại, khó khăn	
		<p>hoạch vùng nguyên liệu mỳ, Quy hoạch vùng nguyên liệu mía, Quy hoạch vùng nguyên liệu rừng trồng gỗ lớn tỉnh Quảng Ngãi. Các quy hoạch ngành cũng được quan tâm xây dựng, hoàn thiện như: Quy hoạch 3 loại rừng, Quy hoạch phát triển thủy sản, Quy hoạch phát triển chăn nuôi, Quy hoạch thủy lợi. Hiện nay, đang rà soát, điều chỉnh bổ sung Quy hoạch bố trí cây trồng trên địa bàn tỉnh.</p> <p>Năm 2017, chuyển đổi từ đất trồng lúa kém hiệu quả sang cây trồng khác 1.741,7 ha; diện tích chuyển đổi đã cho thu hoạch đạt hiệu quả cao hơn so với trồng lúa. Đến nay, đã thực hiện dồn điền đổi thửa được 4.576 ha, riêng năm 2017 ước thực hiện được 2.760 ha. Trong năm, thực hiện được 105 cánh đồng mẫu lón³ với diện tích 2.109 ha; trong đó, nhiều cánh đồng thực hiện theo hình thức hỗ trợ 100% lúa giống và một phần vật tư; các mô hình cánh đồng mẫu lón có chi phí đầu tư thấp hơn so với ruộng lúa ngoài mô hình, nhưng lợi nhuận lại cao hơn trên cùng một chậu đất và loại giống.</p> <p>Hình thức chăn nuôi có sự chuyển dịch từ chăn nuôi nhỏ lẻ phân tán sang chăn nuôi tập trung quy mô trang trại, gia trại. Đến nay, toàn tỉnh hiện có 81 trang trại chăn nuôi, trong đó có 02 trang trại chăn nuôi heo được cấp giấy chứng nhận VietGAP với công suất 1.200 tấn thịt hơi/năm.</p> <p>Trên địa bàn tỉnh hiện có 177 HTXNN, 15 Tổ hợp tác và 114 trang trại trong đó: 56 trang trại đã được cấp giấy</p>	<p>những doanh nghiệp hạt nhân có khả năng liên kết, mở rộng và phát triển thị trường, tiêu thụ sản phẩm. Sản xuất nông nghiệp tiềm ẩn nhiều nguy cơ thiếu ổn định do tác động của thời tiết và giá cả thị trường, đặc biệt là giá cả một số nông sản, chăn nuôi giảm. Chuyển đổi đất lúa sang cây trồng khác gặp nhiều khó khăn, chưa hình thành nhiều mô hình liên kết giữa sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị.</p>	

³ Sản xuất lúa 103 cánh đồng, sản xuất mía 02 cánh đồng.

STT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả thực hiện		Đề xuất, kiên nghị
		Kết quả đạt được	Tồn tại, khó khăn	
	<p>chứng nhận kinh tế trang trại; có 42 hợp tác xã có tham gia liên kết với doanh nghiệp với quy mô 1.324 ha và có 46 doanh nghiệp có hợp đồng liên kết với HTX và nông dân với quy mô 2.677 ha; khối lượng nông sản được tiêu thụ thông qua liên kết là 208.400 tấn⁴, tiêu thụ thông qua HTX là 5.510 tấn.</p> <p>Phát huy lợi thế sản phẩm của địa phương, phát triển thương hiệu tỏi Lý Sơn; thương hiệu quê Trà Bồng với sản phẩm tinh dầu quê và hàng mỹ nghệ được sản xuất từ gỗ cây quê; muối Sa Huỳnh...</p> <p>Xây dựng hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng 717 công trình thủy lợi⁵ với tổng chiều dài 4.275 km kênh mương các loại, đã kiên cố hóa 1.796,0 km (chiếm tỷ lệ 42,0%). Có 196 công trình thủy lợi được xây dựng từ năm 1989 trở về trước, do đầu tư không đồng bộ và thi công chủ yếu bằng phương tiện thủ công nên nhiều công trình hiện đang bị hư hỏng, xuống cấp, trong đó có 36 hồ chứa nước bị hư hỏng, xuống cấp nặng cần được ưu tiên sửa chữa, nâng cấp.</p> <p>Trên địa bàn tỉnh có 06 cảng neo trú dành cho các tàu, thuyền tránh trú bão, các khu neo trú này chỉ đảm bảo tàu, thuyền có công suất dưới 600 CV. Hiện nay, các cảng cá và khu neo đậu trú bão tàu cá vẫn chưa được đầu tư hoàn chỉnh, thiếu kinh phí cho việc duy tu, bảo dưỡng nên một số hạng mục công trình đã xuống cấp, bồi lấp, hư hỏng, bồi lấp... gây nguy hiểm cho tàu thuyền khi cập bến, nhất là trong mùa mưa bão.</p>			

⁴ Trong đó: liên kết tiêu thụ trực tiếp doanh nghiệp và nông dân là 195.900 tấn, liên kết tiêu thụ doanh nghiệp và nông dân thông qua HTX là 12.500 tấn.

⁵ 122 hồ chứa nước, 459 đập dâng, 06 đập ngăn mặn và 130 trạm bơm; 1.224,0 km kênh loại I, loại II và 3.051,0 km kênh loại III

STT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả thực hiện		Đề xuất, kiến nghị
		Kết quả đạt được	Tồn tại, khó khăn	
		Theo Quy hoạch toàn tỉnh hình thành 07 vùng sản xuất rau an toàn tập trung với diện tích canh tác 293,1ha. Đến nay, có 06 cơ sở sản xuất rau an toàn; được chứng nhận VietGAP là 15,2 ha, sản lượng 1.100 tấn/năm; doanh thu bình quân đạt khoảng 150 triệu - 200 triệu đồng/ha.		
IV	Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện 3 đột phá chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011-2020			
1	Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, trọng tâm là tạo lập môi trường cạnh tranh.	Tỉnh đã ban hành, điều chỉnh, bổ sung kịp thời cơ chế, chính sách cơ bản đáp ứng nhu cầu thực tiễn của từng ngành, lĩnh vực. Việc đổi mới, sắp xếp, cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập được đẩy mạnh; kinh tế tập thể được coi trọng; thu hút đầu tư đạt được nhiều kết quả tích cực. Môi trường kinh doanh được cải thiện; huy động và phân bổ nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội phù hợp, có trọng tâm, trọng điểm hơn. Phương thức lãnh đạo được đổi mới, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.	Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh chưa đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, nhất là các vấn đề liên quan đến đất đai như bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư; tích tụ ruộng đất. Quản lý tài sản của doanh nghiệp nhà nước chưa thật sự hiệu quả. Kinh tế tập thể phát triển chưa đạt yêu cầu, liên kết với các thành phần kinh tế chưa bền vững. Một số loại thị trường chậm phát triển. Khoảng cách giàu nghèo càng lớn; tình trạng thiếu việc làm còn nhiều...	

STT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả thực hiện		Đề xuất, kiến nghị
		Kết quả đạt được	Tồn tại, khó khăn	
2	Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực có chất lượng cao, tập trung vào việc đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục quốc dân; gắn kết chặt chẽ phát triển nguồn nhân lực với phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ	<p>Phê duyệt Đề án vị trí làm và cơ cấu ngạch công chức cho các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố; Kế hoạch tinh giản biên chế khỏi nhà nước của tỉnh giai đoạn 2018-2020. Tổ chức thi tuyển công chức năm 2017 và viên chức ngành y tế, giáo dục. Giải quyết chính sách tinh giản biên chế đợt II năm 2017 cho 338 đối tượng thuộc 23 sở, ngành, địa phương. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng và thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao; cử đi đào tạo 01 Tiến sĩ, 31 Thạc sĩ, 91 Bác sỹ nội trú và 23 Bác sỹ chuyên khoa I.</p> <p>UBND tỉnh Quảng Ngãi cũng đã chỉ đạo thống nhất việc dùng mạng truyền số liệu chuyên dùng trong công tác kết nối, liên thông văn bản điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh. Dự án Trung tâm dữ liệu tỉnh Quảng Ngãi được xây dựng và hoàn thành đưa vào vận hành, sử dụng trong năm 2017. Triển khai và ứng dụng hệ thống phần mềm eOffice phục vụ công tác và điều hành ở tất cả các cơ quan nhà nước cấp tỉnh và huyện. Đã cung cấp 100% dịch vụ hành chính công mức độ 2, đang triển khai dịch vụ hành chính công mức độ 3 ở một số ngành, lĩnh vực.</p>		
3	Xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, với một số công trình hiện đại, tập trung vào hệ thống giao thông và hạ tầng đô thị lớn	<p>Quyết định công nhận thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà và thị trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa đạt tiêu chuẩn đô thị loại V. Hoàn chỉnh Đề án đề nghị công nhận thị xã Đức Phổ đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV, trình Bộ Xây dựng thẩm định.</p> <p>Tiếp tục bố trí vốn để đầu tư nhiều dự án lớn trên địa bàn tỉnh như: Đường ven biển Dung Quất-Sa Huỳnh (đoạn Dung Quất-Mỹ Khê); cầu Thạch Bích; cầu Cửa Đại; khu dân cư phía Bắc đường Huỳnh Thúc Kháng; đường kè</p>		

STT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả thực hiện		Đề xuất, kiến nghị
		Kết quả đạt được	Tồn tại, khó khăn	
		Bắc sông Trà Bồng (đoạn hạ lưu cầu Châu Ô); các dự án tuyến đường trung tâm huyện Sơn Tịnh mới, đường trung tâm huyện Sơn Tây,... Bên cạnh nguồn vốn đầu tư hạ tầng đô thị từ nguồn vốn ngân sách, tỉnh tăng cường thu hút đầu tư các khu dân cư, khu đô thị; từng bước hình thành các khu dân cư mới trên địa bàn như: Khu Công nghiệp-Đô thị-Dịch vụ VSIP, Khu đô thị Ngọc Bảo Viên,... Đã quyết định chủ trương đầu tư đối với 18 khu dân cư. Hiện nay, toàn tỉnh có 36 dự án kinh doanh bất động sản còn hiệu lực, tổng diện tích được quy hoạch hơn 884 ha, tổng mức đầu tư khoảng 12.774 tỷ đồng. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 19,37%, vượt kế hoạch đề ra (19,22%).		
V	Bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo đời sống nhân dân, phát triển văn hóa, thực hiện dân chủ và tiến bộ, công bằng xã hội			
1	Về giáo dục và đào tạo	Triển khai các chương trình nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động giáo dục; mạng lưới trường, lớp học tiếp tục được hoàn thiện; dạy thêm, học thêm sai quy định từng bước được khắc phục. Công tác dạy nghề, giáo dục thường xuyên được quan tâm. Đến cuối năm 2017, tăng 07 trường Mầm non, 04	Chất lượng giáo dục còn một số hạn chế, nhất là ở vùng sâu, vùng xa; cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học chưa đáp ứng yêu cầu.	

STT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả thực hiện		Đề xuất, kiến nghị
		Kết quả đạt được	Tồn tại, khó khăn	
		<p>trường Tiểu học, 06 trường THCS và 02 trường THPT đạt chuẩn quốc gia⁶. Có 20 em học sinh của tỉnh đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia. Có 184/184 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi; duy trì 100% huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập Tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục THCS. Kết quả kỳ thi THPT Quốc gia trên địa bàn tỉnh đạt 93,9%.</p>		
2	Về Công tác y tế, dân số và chăm sóc sức khỏe nhân dân	<p>Đẩy mạnh thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”; 100% cơ sở khám, chữa bệnh thiết lập đường dây điện thoại nóng. Xây dựng quy trình khám, chữa bệnh, chuyển tuyến, ra viện theo hướng thuận lợi hơn. Xây dựng và triển khai Kế hoạch sắp xếp các cơ sở y tế theo hướng tinh gọn. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý bệnh viện và thanh toán bảo hiểm y tế. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 86,82%.</p> <p>Xây dựng Đề án tuyển chọn bác sĩ giỏi học tập tại các bệnh viện trong nước và nước ngoài; thực hiện chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, sinh viên tốt nghiệp đại học chính quy đến công tác, làm việc tại tỉnh.</p> <p>Chủ động triển khai các biện pháp phòng ngừa, giám sát chặt chẽ, không có dịch bệnh lớn xảy ra; dịch sốt xuất huyết được kiểm soát kịp thời.</p> <p>Trong năm có 05 xã, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế, lũy kế có 147/184 (79,89%) xã, phường, thị trấn đạt chuẩn; có 6,25 bác sĩ/vạn dân. Công tác bảo đảm an toàn</p>	<p>Chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế tuy có cải thiện nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu, nhất là ở tuyến xã, khu vực miền núi, dẫn đến tình trạng đồng bào dân tộc miền núi phải xuống tuyến tỉnh để khám, chữa các bệnh thông thường có xu hướng gia tăng; tình trạng quá tải giường bệnh diễn ra ở tuyến tỉnh và một số huyện.</p>	

⁶Lũy kế có 63/215 (29,30%) trường Mầm non, 147/217 (68,05%) trường Tiểu học, 112/168 (67,06%) trường THCS và 20/39 (51,28%) trường THPT đạt chuẩn.

STT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả thực hiện		Đề xuất, kiến nghị
		Kết quả đạt được	Tồn tại, khó khăn	
		<p>vệ sinh thực phẩm được thực hiện tốt. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm còn 14,6%.</p> <p>Hoàn thành và đưa vào sử dụng các công trình: Nâng cấp trang thiết bị y tế của Bệnh viện Đa khoa tỉnh; 05 trạm y tế xã; dự án Hồ trợ xử lý chất thải Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Đưa Bệnh viện Sản Nhi (300 giường) vào hoạt động; nâng tổng số giường bệnh lên 3.757 giường, đạt 27,1 giường bệnh/vạn dân.</p>		
3	Lao động, việc làm, giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội	<p>Giải quyết tạo việc làm mới cho khoảng 39.500 lao động; tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị là 3,7%. Cơ cấu lao động chuyển dịch theo hướng tích cực, tăng tỷ lệ lao động công nghiệp; xuất khẩu lao động 1.700 người. Tỷ lệ lao động tham gia bảo hiểm xã hội đạt 20%.</p> <p>Triển khai sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động các cơ sở dạy nghề; đẩy mạnh đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm, đáp ứng nhu cầu lao động cho doanh nghiệp. Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 49%, trong đó lao động nữ là 38%.</p> <p>Đã tổ chức 26 phiên giao dịch việc làm, có 1.200 lượt doanh nghiệp, cơ sở dạy nghề tham gia tuyển dụng, tuyển sinh, đã giải quyết việc làm cho 7.833 lao động. Ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích xuất khẩu lao động.</p> <p>Công tác đèn on, đáp nghĩa, chăm lo cho đối tượng người có công cách mạng, gia đình liệt sỹ được quan tâm triển khai thực hiện nhân Kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh-Liệt sỹ (27/7/1947-27/7/2017). Tập trung giải quyết cho 3.077 hồ sơ người hưởng chế độ trợ cấp ưu đãi; giải quyết chế độ trợ cấp cho 552 thanh niên xung phong.</p>	<p>Công tác giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động có sự chuyển biến nhưng còn chậm, chưa đáp ứng so với nhu cầu việc làm. Đào tạo nghề chưa thật sự gắn liền với giải quyết việc làm. Việc hướng dẫn và giải quyết chế độ, chính sách cho người có công một số nơi chưa kịp thời, không chính xác.</p> <p>Việc khắc phục tâm lý ỷ lại vào Nhà nước của hộ nghèo còn gấp nhiều khó khăn, hiệu quả chưa cao.</p>	

STT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả thực hiện		Đề xuất, kiến nghị
		Kết quả đạt được	Tồn tại, khó khăn	
		<p>Trình Thủ tướng Chính phủ 255 hồ sơ Bà mẹ Việt Nam Anh hùng; 253 hồ sơ tặng thưởng Huân chương Độc lập các hạng cho gia đình có nhiều liệt sĩ.</p> <p>Đổi mới cách thức thực hiện công tác giảm nghèo, một số chính sách về hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo và an sinh xã hội⁷. Đến cuối năm 2017, ước tỷ lệ hộ nghèo còn 11,21% (giảm 1,85%), trong đó, miền núi còn 36,39% (giảm 5,54%). Thực hiện đầy đủ các chế độ đối với đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em và được các tầng lớp xã hội quan tâm, giúp đỡ.</p>		
VI	Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường	<p>Hoàn thiện quy chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đất đai. Tiếp nhận giải quyết đạt hơn 98% hồ sơ liên quan đến lĩnh vực đất đai; xử lý hơn 95% hồ sơ của tổ chức, doanh nghiệp.</p> <p>Công tác quản lý và khai thác tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường đã đạt được một số kết quả. Tổ chức đấu giá 06 mỏ cát, sỏi lòng sông trên địa bàn huyện Tu Nghĩa và Bình Sơn; rà soát và thu đúng, đầy đủ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tiền ký quỹ phục hồi môi trường đối với các mỏ đã cấp trước năm 2011; hoàn thành “Hồ sơ khoanh định khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản”.</p>	<p>Quản lý và khai thác tài nguyên còn bất cập; tình trạng ô nhiễm môi trường, nhất là ở khu vực biển, đảo chưa được cải thiện nhiều; một số điểm nóng trên địa bàn chưa được giải quyết dứt điểm.</p>	
VII	Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp	Triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU của Tỉnh ủy về cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2016-2020. Xây dựng	<p>Tổ chức bộ máy ở một số sở, ngành chưa thật sự tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả chưa cao; chưa</p>	

⁷ Ban hành Đề án thực hiện thí điểm Chính sách khuyến khích hộ nghèo tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị để tăng thu nhập và vươn lên thoát nghèo bền vững trên địa bàn 02 huyện Sơn Tây và Tây Trà trong năm 2018.

STT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả thực hiện		Đề xuất, kiến nghị
		Kết quả đạt được	Tồn tại, khó khăn	
		<p>bộ chỉ số cải cách hành chính cấp sở, cấp huyện và cấp xã.</p> <p>Triển khai Đề án sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Thành lập Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện (thành phố Quảng Ngãi và huyện Sơn Hà). Chuyển giao chức năng quản lý nhà nước một số lĩnh vực giữa các sở, ngành và giữa các sở, ngành với UBND các huyện theo quy định.</p> <p>Phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức cho các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố; Kế hoạch tinh giản biên chế khởi nhà nước của tỉnh giai đoạn 2018-2020. Tổ chức thi tuyển công chức năm 2017 và viên chức ngành y tế, giáo dục. Giải quyết chính sách tinh giản biên chế đợt II năm 2017 cho 338 đối tượng thuộc 23 sở, ngành, địa phương. Chủ trọng đào tạo, bồi dưỡng và thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao.</p>	<p>triển khai thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương một số nơi còn chưa nghiêm.</p>	
VIII	Tăng cường tiềm lực quốc phòng, giữ vững an ninh quốc gia, ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, kiên quyết đấu tranh vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ	<p>Quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định. Duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ an toàn tuyệt đối các mục tiêu trọng điểm, tăng cường công tác bảo vệ an ninh, chủ quyền vùng biển; tổ chức tốt công tác đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn các ngày lễ, kỷ niệm, các sự kiện quan trọng của tỉnh. Tuyên quân năm 2017 đạt 100% chỉ tiêu; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đảm bảo số lượng năm 2017.</p> <p>Tăng cường tuyên truyền, tuần tra, kiểm soát và xử lý kiên quyết các hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông. Từ đầu năm đến 15/10/2017, trên địa bàn tỉnh xảy</p>		

STT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả thực hiện		Đề xuất, kiến nghị
		Kết quả đạt được	Tồn tại, khó khăn	
		ra 569 vụ vi phạm pháp luật, giảm 88 vụ so với cùng kỳ 2016. Điều tra, khám phá 501/569 vụ (tỷ lệ 88,05%); bắt và xử lý 1.024 đối tượng. Xảy ra 558 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm chết 129 người và bị thương 691 người, giảm 03 vụ, 05 người chết và 90 người bị thương; xảy ra 02 vụ tai nạn đường sắt, chết 02 người.		
IX	Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế, tạo môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước	Mở rộng quan hệ hợp tác với các nước trong khu vực và trên thế giới như: Hàn Quốc, Nhật Bản, Singapore, Hoa Kỳ, Philippines...; đẩy mạnh hoạt động giao lưu, hợp tác hữu nghị truyền thông với các địa phương của Lào. Thực hiện tốt công tác đối ngoại. Công tác bảo hộ ngư dân được triển khai kịp thời, đưa 242 ngư dân bị bắt giữ về nước. Tăng cường công tác quản lý tàu cá hoạt động trên biển và tuyên truyền ngư dân không vi phạm vùng biển nước ngoài.	Còn tình trạng tàu thuyền ngư dân của tỉnh đi đánh bắt xa bờ trên vùng biển chủ quyền của đất nước bị xua đuổi, đập phá, thu giữ ngư lưới cụ, đâm chìm tàu; ngư dân Quảng Ngãi xâm phạm lãnh hải các nước để khai thác thủy sản trái phép, mặc dù đến nay đã có dấu hiệu giảm.	
X	Tăng cường công tác thông tin truyền thông	Tập trung tuyên truyền các ngày lễ, các sự kiện quan trọng của tỉnh, của đất nước; kịp thời thông tin công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017; các chủ trương, chính sách về cải cách thủ tục hành chính, thu hút đầu tư,...; tuyên truyền Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”.	Chưa thực hiện nghiêm quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang/cổng thông tin điện tử. Sự tham gia của công dân, tổ chức đối với dịch vụ công trực tuyến còn hạn chế.	

STT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả thực hiện		Đề xuất, kiến nghị
		Kết quả đạt được	Tồn tại, khó khăn	
		Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước. Đã cấp phát 1.180 chứng thư số; triển khai liên thông văn bản cho 144 đơn vị cấp xã (đạt tỷ lệ 70%). Các doanh nghiệp viễn thông tăng cường đầu tư hạ tầng và cung cấp dịch vụ Internet băng thông rộng ⁸ . Triển khai tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích. Tiếp tục triển khai nhiệm vụ tuyên truyền Đề án số hóa truyền hình mặt đất.		
B	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NGHỊ QUYẾT CHUYÊN ĐỀ CỦA CHÍNH PHỦ			
1	Tình hình thực hiện Nghị quyết Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 và Nghị quyết 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ	<p><i>Hoạt động xúc tiến đầu tư:</i> Chủ động gặp gỡ, tiếp xúc nhà đầu tư; phối hợp với công ty VSIP, doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh hạ tầng và một số doanh nghiệp lớn xây dựng kế hoạch xúc tiến đầu tư; hoàn thành clip giới thiệu quảng bá, thu hút đầu tư. Tiếp xúc, hỗ trợ kịp thời cho hơn 150 nhà đầu tư. Tổ chức thành công Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Ngãi năm 2017, trao chứng nhận đầu tư cho 14 dự án với tổng vốn đăng ký hơn 8.871 tỷ đồng.</p> <p><i>Tình hình thu hút đầu tư nước ngoài (FDI):</i> Thu hút đầu tư nước ngoài có tín hiệu tốt. Từ đầu năm đến ngày 20/11/2017, cấp phép mới cho 14 dự án với tổng vốn đăng ký 295,08 triệu USD; vốn thực hiện ước đạt 60 triệu USD; thu hồi 01 dự án. So với năm 2016, số lượng dự án thu hút tăng 05 dự án và vốn đăng ký đầu tư tăng 192</p>	<p>1. Việc thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, các Quyết định, Chỉ thị và Kế hoạch của UBND tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, cũng như trách nhiệm của người đứng đầu ở một số sở, ban ngành, địa phương còn mang tính hình thức, chưa thật sự quyết liệt, mạnh mẽ</p>	

⁸ Viettel Quảng Ngãi đã phủ sóng 4G trên toàn mạng lưới.

STT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả thực hiện		Đề xuất, kiến nghị
		Kết quả đạt được	Tồn tại, khó khăn	
		<p>triệu USD. Các dự án FDI đã giải quyết cho hơn 11.400 lao động, chủ yếu tập trung vào một số dự án: Nhà máy giày Rieker, Nhà máy công nghiệp nặng Doosan Vina, Nhà máy sản xuất linh kiện điện tử FVQ, Nhà máy sản xuất giày Proper-Dung Quất,...</p> <p><i>Tình hình đầu tư trong nước:</i> Thu hút đầu tư trong nước đạt kết quả tốt, từ đầu năm đến 20/11/2017, đã cấp phép đầu tư cho 102 dự án, tổng vốn đăng ký 71.357 tỷ đồng, tăng 60 dự án so với năm 2016, tổng vốn đăng ký tăng 15,7 lần⁹; vốn thực hiện ước đạt 6.740 tỷ đồng¹⁰, tăng gấp 2 lần so với năm 2016; thu hồi 11 dự án với tổng vốn đăng ký là 2.742 tỷ đồng. Trong năm, đã có 10/43 dự án được cấp phép đầu tư năm 2016 đi vào hoạt động, góp phần phát triển kinh tế-xã hội, điển hình như: Trang trại chăn nuôi heo EVAP (3,8 tỷ đồng), Trang trại nuôi gà để trứng an toàn sinh học (35.378 tỷ đồng), Cơ sở chăn nuôi heo giống và heo thịt (9,8 tỷ đồng),...</p> <p><i>Công tác quản lý, đăng ký doanh nghiệp:</i> Đến ngày 20/11/2017, có 647 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới¹¹ với số vốn đăng ký 13.515 tỷ đồng, tăng 13% về số doanh nghiệp và tăng 3,4 lần về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2016; vốn đăng ký bình quân đạt 20,88 tỷ đồng/doanh nghiệp; hiện có 4.524 doanh nghiệp đang hoạt động. Ước đến cuối năm có khả năng đạt trên 750 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới.</p>	<p>và hiệu quả chưa cao.</p> <p>2. Các sở, ngành chưa thật sự quyết liệt đề ra giải pháp rút ngắn thời gian để thực hiện các TTHC, nhất là TTHC về lĩnh vực đất đai còn nhiều khó khăn, bất cập. Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại nhiều cơ quan, đơn vị vẫn chưa đảm bảo theo quy định. Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc giải quyết các công việc có liên quan đến doanh nghiệp, nhà đầu tư vẫn còn chậm, thiếu đồng bộ làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án đầu tư và cơ hội sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, nhà đầu tư.</p> <p>3. Công tác thông tin</p>	

⁹ Riêng dự án Nhà máy thép Hoà Phát Dung Quất là 60.000 tỷ đồng.

¹⁰ KKT Dung Quất và các KCN tỉnh 5.468 tỷ đồng; ngoài các Khu 1.272 tỷ đồng.

¹¹ Trong đó, có 26 DN tư nhân, 194 công ty TNHH 2 thành viên trở lên, 360 công ty TNHH MTV, 67 công ty cổ phần. Ngoài ra, còn có 189 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đăng ký thành lập mới.

STT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả thực hiện		Đề xuất, kiến nghị
		Kết quả đạt được	Tồn tại, khó khăn	
			<p>dự báo thị trường, xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư, cũng như công tác truyền thông, tuyên truyền về chủ trương, cơ chế, chính sách của Trung ương, của địa phương đến các tổ chức, cá nhân còn hạn chế nên việc hỗ trợ cho doanh nghiệp tiếp cận thông tin để kết nối thị trường, cơ chế, chính sách chưa kịp thời, đầy đủ.</p> <p>4. Phần lớn doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh là doanh nghiệp nhỏ và vừa, quy mô kinh doanh còn hạn chế, chưa chủ động phối hợp, liên kết với cơ sở đào tạo nghề để đào tạo, phát triển nguồn nhân lực một cách bài bản, có trình độ và tay nghề cao; việc ứng dụng khoa học và công nghệ để nâng cao năng suất và chất lượng chưa được chú trọng và đầu tư thỏa đáng; quản</p>	

STT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả thực hiện		Đề xuất, kiến nghị
		Kết quả đạt được	Tồn tại, khó khăn	
			<p>lý doanh nghiệp yếu kém và sản xuất kinh doanh không hiệu quả làm giảm khả năng tiếp cận vốn vay ngân hàng.</p> <p>5. Hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông vẫn chưa đáp ứng tốt nhu cầu tại các đơn vị (nhiều thiết bị đã được trang bị từ lâu, hạ tầng ở tuyến xã/phường còn rất yếu, không đáp ứng được nhiều cho việc triển khai ứng dụng các dịch vụ thông tin và truyền thông). Nhân lực thông tin và truyền thông tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh phát triển chậm so với tốc độ phát triển của ngành. Các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đã được cung cấp, tuy nhiên kết quả tham gia của tổ chức, cá nhân còn hạn chế.</p>	
2	Tình hình thực hiện	- Về công tác chỉ đạo, điều hành: Ngay sau khi Chính		Bên cạnh việc

STT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả thực hiện		Đề xuất, kiến nghị
		Kết quả đạt được	Tồn tại, khó khăn	
	Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/8/2017 của Chính phủ	<p>phù ban hành Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/8/2017 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công; UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Công văn số 4846/UBND-TH ngày 10/8/2017, trong đó chỉ đạo các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ đầu tư dự án, các sở, ngành liên quan tập trung tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn, đẩy nhanh việc triển khai thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2017 trên địa bàn tỉnh theo đúng tinh thần chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 70/NQ-CP. Đồng thời, từ đầu năm đến nay, UBND tỉnh Quảng Ngãi cũng đã nhiều lần tổ chức trực báo để giải quyết cụ thể những vướng mắc trong công tác giải ngân kế hoạch vốn và đã ban hành nhiều văn bản đôn đốc các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đã giao.</p> <p>- Về công tác giao kế hoạch vốn năm 2017: Tỉnh Quảng Ngãi đã hoàn thành việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2017 được Thủ tướng Chính phủ giao để các đơn vị triển khai thực hiện.</p> <p>- Về hoàn thiện các thủ tục đầu tư dự án khởi công mới nhóm C quy mô nhỏ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia: Tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện nhằm đảm bảo hoàn thành các thủ tục đầu tư theo quy định để giải ngân kế hoạch vốn năm 2017.</p> <p>- Về đánh giá độc lập thực trạng hệ thống pháp luật về đầu tư công: Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 934/Ttg-KTTH ngày 06/7/2017, UBND tỉnh đã có Công văn số 4648/UBND-TH ngày 31/7/2017 về việc rà soát, đánh giá độc lập các quy định của pháp</p>		<p>triển khai thực hiện kế hoạch năm 2017, đề kế hoạch năm 2018 được triển khai có hiệu quả ngay từ những ngày đầu năm, UBND tỉnh Quảng Ngãi có kiến nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư sớm tham mưu Chính phủ điều chỉnh, sửa đổi các vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015; cụ thể bỏ quy định “Được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết định đầu tư đến ngày 31 tháng 10 của năm trước năm kế hoạch”. Đây</p>

STT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả thực hiện		Đề xuất, kiến nghị
		Kết quả đạt được	Tồn tại, khó khăn	
		<p>luật về đầu tư công gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề tống hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>Đánh giá các kết quả đạt được và các giải pháp để sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công</p> <p>Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/8/2017 của Chính phủ đã giải quyết nhiều vướng mắc trong thủ tục đầu tư, do vậy tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đã có sự chuyển biến rõ rệt sau khi Nghị quyết được Chính phủ ban hành, số liệu giải ngân vốn đến thời điểm cuối tháng 11/2017 gấp 2,1 lần so với thời điểm 30/6/2017.</p>		<p>là một trong những vướng mắc mà Chính phủ đều phải có Nghị quyết để tháo gỡ trong năm 2016 (Nghị quyết số 60/NQ-CP) và năm 2017 (Nghị quyết số 70/NQ-CP).</p>